

Số: 16/2025/QĐST-VDS

Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Phú

*Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên họp:*  
Bà Nguyễn Thị Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường 6 - trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 688/2025/TLST-VDS ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 492/2025/QĐST-VDS ngày 07 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: A tổ G, khu phố E, phường L, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai.

- *Những người có liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1976.

Địa chỉ: A tổ G, khu phố E, phường L, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai.

(Bà L, ông X có đơn xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà và ông Đỗ Văn X kết hôn năm 2006 và có 03 con chung:

1. Cháu Đỗ Trần Thanh B, sinh ngày 13/06/2007 (là người bị tuyên mất năng lực hành vi dân sự).

2. Cháu Đỗ Thị Thùy A, sinh ngày 09/01/2012.

3. Cháu Đỗ Minh Đ, sinh ngày 15/12/2017.

Con trai bà là cháu Đỗ Trần Thanh B năm nay 18 tuổi đang độc thân không có vợ con. Cháu B đang chung sống với vợ chồng bà, từ lúc bà sinh cháu B ra được biết tình hình sức khỏe không tốt. Lúc sinh, cháu B có dấu hiệu phát triển không bình thường, do đó vợ chồng bà có đưa cháu B đến Bệnh viện T theo dõi và điều trị cho đến nay. Cháu Đỗ Trần Thanh B chậm phát triển thể chất từ nhỏ, không thể học tập và tiếp thu, không biết đọc, không biết viết, không biết tính toán dù đã được chỉ dạy trong một thời gian khá dài, không thể phát triển các mối quan hệ bạn bè, chỉ sống quanh quẩn trong nhà, không làm được việc gì, thường xuyên có hành vi đập, phá, ném đồ đạc vô cớ, ăn uống, tắm rửa, vệ sinh cá nhân phải có người giám sát, hỗ trợ. Cháu Đỗ Trần Thanh B từng được đi khám nhiều nơi với cùng chẩn đoán chậm phát triển động kinh tâm thần, được uống thuốc điều trị nhưng tình trạng không thuyên giảm.

Theo giấy xác nhận khuyết của Ủy ban nhân dân phường L số hiệu: 0613/TPBH-LB 290 ngày 29 tháng 10 năm 2014 chẩn đoán dạng khuyết tật thần kinh, mức độ khuyết tật nặng và Giấy khám sức khỏe tâm thần số: 281/GKSK-VPYTW ngày 05/6/2025 của Viện pháp y Tâm thần T1 ương 2 kết luận: Đỗ Trần Thanh B có bệnh: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72 theo ICD-10).

Những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu tuyên bố anh Đỗ Trần Thanh B, sinh năm 2007, CCCD số: 075207020937, cấp ngày 24/2/2022, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý về hành chính trật tự xã hội cấp, mất năng lực hành vi dân sự. Lý do, mục đích của việc yêu cầu Tòa án giải quyết đối với những vấn đề nêu trên: Tình hình sức khỏe bệnh tật của anh Đỗ Trần Thanh B kéo dài rất lâu, do đó gia đình rất khó khăn trong việc ký kết các giấy tờ cho anh B đối với tình trạng sức khỏe như trên, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh B cũng như gia đình.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 210/KL-VPYTW ngày 07/8/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B2 về năng lực hành vi dân sự của ông Đỗ Trần Thanh B1 thể hiện: tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Trần Thanh B bị bệnh: chậm phát triển tâm thần nặng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72. Hiện nay, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra*

*quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.*

Áp dụng quy định trên thì có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu tuyên bố anh Đỗ Trần Thanh B là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 22, Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu tuyên bố anh Đỗ Trần Thanh B là người mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu tuyên bố anh Đỗ Trần Thanh B là người mất năng lực hành vi dân sự. Anh B có nơi cư trú tại phường L, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu của bà Nguyễn Thị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

[2] Về quyền yêu cầu, tư cách đương sự:

Bản sao giấy khai sinh của anh Đỗ Trần Thanh B thể hiện bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của anh Đỗ Trần Thanh B. Căn cứ khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị L có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với anh Đỗ Trần Thanh B.

[3] Về tài liệu chứng cứ:

Bà Nguyễn Thị L cung cấp “Giấy khám sức khỏe tâm thần” do Bệnh viện T2 cấp ngày 05/6/2018 (Bút lục 09, 10) cho anh Đỗ Trần Thanh B, sinh năm: 2007. Địa chỉ thường trú: 16E tổ G, khu phố E, phường L, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai, trong đó có nội dung: Chẩn đoán “Chậm phát triển tâm thần nặng (F72 theo ICD-10)”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 210/KL-VPYTW ngày 07/8/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B2 (Bút lục 34) kết luận: “Tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Trần Thanh B bị bệnh: chậm phát triển tâm thần nặng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72. Hiện nay, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, có đủ cơ sở xác định anh Đỗ Trần Thanh B bị mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp nhận định của Thẩm phán nên chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 22, khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L.

Tuyên bố anh Đỗ Trần Thanh B, sinh năm: 2007. Địa chỉ thường trú: 16E tổ G, khu phố E, phường L, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai. là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0007504 ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai), bà Nguyễn Thị L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Phú**

